

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN NGÀNH TIN HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

CN. Lê Minh Thư

Khoa Sư phạm Toán-Tin, Trường Đại học Đồng Tháp

Email: lmthu@dthu.edu.vn

Tóm tắt. *Nghiên cứu khoa học (NCKH) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Trường Đại học Đồng Tháp. Chính vì lẽ đó, trong những năm qua, Nhà trường luôn khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giảng viên, sinh viên tham gia NCKH, và sinh viên khoa Sư phạm Toán – Tin không nằm ngoài quy luật đó. Tuy nhiên, có một thực tế là số lượng đề tài và chất lượng các công trình nghiên cứu của sinh viên ngành Tin học còn nhiều hạn chế, chưa phản ánh được sự quan tâm của người học và kỳ vọng của Nhà trường vào trình độ hiểu biết và tiềm năng NCKH của sinh viên. Trong bài viết này, tôi đề cập đến những khó khăn mà sinh viên ngành Tin học gặp phải trong quá trình NCKH, đồng thời đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hoạt động NCKH.*

1. Đặt vấn đề

Nhằm khuyến khích khả năng tự học, tự nghiên cứu khoa học trong sinh viên, Nhà trường đã đưa hoạt động NCKH của sinh viên vào kế hoạch giảng dạy và học tập hàng năm. Trên cơ sở đó, các khoa đã có nhiều hoạt động nhằm thúc đẩy khả năng đam mê tìm tòi, khám phá, sáng tạo của sinh viên đến với NCKH, tạo ra những công trình khoa học mới có giá trị. Đáp lại sự quan tâm của Nhà trường, ngày càng có nhiều sinh viên tham gia NCKH, số lượng và chất lượng các công trình cũng được cải thiện nhiều hơn. Đã có những công trình khoa học của sinh viên giành được giải thưởng có giá trị, một số đề tài được đánh giá có tính thực tiễn cao. Tuy nhiên, nhìn chung hoạt động NCKH trong sinh viên hiện nay vẫn chưa đáp ứng được các yêu cầu đề ra, số lượng đề tài NCKH đạt chất lượng còn thấp, đề tài nghiên cứu chưa thoát khỏi sự gập khuôn, thiếu tính đa dạng và chiều sâu nghiên cứu.

2. Kết quả chính

Trong những năm gần đây, sinh viên chuyên ngành Tin học tham gia NCKH với số lượng các đề tài còn quá thấp so với mục tiêu đề ra. Từ năm 2011 - 2014 chỉ có 2 đề tài NCKH cấp cơ sở, các đề tài chưa được cập nhật thường xuyên, chưa ứng dụng nhiều trong thực tiễn. Ngoài ra, việc NCKH đang được các bạn sinh viên xem là hoạt động phong trào, chưa thực sự say mê với hoạt động NCKH vốn được coi là một trong những hoạt động chủ chốt của giáo dục Đại học.

2.1. Khó khăn của sinh viên ngành Tin học trong việc NCKH

Một trong những nguyên nhân dẫn đến việc sinh viên ngại tham gia NCKH đó là thiếu môi trường nghiên cứu khoa học. Với chương trình đào tạo đại học ở Việt Nam nói chung và Đại học Đồng Tháp nói riêng, sinh viên phải miệt mài lên lớp nghe giảng (chép bài), ôn bài, làm bài kiểm tra, bài thi, khóa luận... Bên cạnh đó, với việc áp dụng hình thức học tín chỉ như hiện nay, một bộ phận không nhỏ sinh viên tỏ ra bị động và thiếu định hướng rõ mục tiêu học tập của mình là gì. Từ đó, nhiều sinh viên không thể xây dựng được kế hoạch học tập một cách cụ thể và có tính khoa học cao. Thực tế, cứ đến giai đoạn đăng ký môn học, nhiều sinh viên chỉ biết đăng ký theo cảm tính hoặc theo số đông bạn bè, dẫn đến trường hợp hệ thống các môn học chưa hoàn toàn phù hợp bản thân, khó có thể học tập đạt kết quả tốt. Một nguyên nhân nữa là, với cách đánh giá chủ yếu dựa vào kết quả thi kết thúc môn học, thì việc NCKH được các sinh viên xem là thứ yếu, không cần thiết.

· Chất lượng sinh viên đầu vào còn tương đối thấp. Một tỉ lệ không nhỏ sinh viên ngành Tin học có tính thụ động, ít chịu tìm tòi, ngại nghiên cứu tài liệu (nhất là tài liệu nước ngoài) và không say mê tìm hiểu các công nghệ mới hiện nay. Trong khi đó hoạt động NCKH đòi hỏi sinh viên phải chuẩn bị kiến thức sâu, kỹ năng tốt, làm việc khoa học và yêu thích khám phá.

· Cơ sở vật chất còn thiếu, chưa đồng bộ và hiện đại. Nhiều trang thiết bị được Nhà trường quan tâm đầu tư và cải thiện đáng kể trong những năm gần đây. Tuy nhiên, với trình độ phát triển khoa học máy tính như hiện nay thì các thiết bị của trường chưa bắt kịp với xu thế, kém hiệu quả khi sử dụng. Sinh viên chuyên ngành Tin học không có nhiều cơ hội tiếp cận với những thiết bị công nghệ cao, thiết bị chuyên ngành, trong khi tính đặc thù của sinh viên ngành Tin học là phải cập nhật kiến thức, cập nhật công nghệ mới, hàng ngày, hàng giờ.

Một nguyên nhân nữa là chưa có nhiều kết nối giữa môi trường nghiên cứu với các doanh nghiệp. Việc thiếu mối liên kết giữa Doanh nghiệp và Nhà trường cũng là một rào cản lớn cho NCKH. Một khi sinh viên không được đặt vào điều kiện thực tế, hiểu biết về các nhu cầu và ứng dụng khoa học và thực tiễn, sinh viên sẽ thiếu cái nhìn đúng đắn, gợi mở trong NCKH. Điều này không những làm cho công trình khoa học của sinh viên không đến được với các ứng dụng cần thiết mà còn mất đi một nguồn đầu tư lớn cho NCKH.

2.2. Giải pháp thu hút sinh viên ngành Tin học trong việc NCKH

Hiện nay sinh viên năm thứ 2 về sau mới bắt đầu tiếp cận với hoạt động NCKH, nghĩa là thời gian dành cho NCKH chỉ khoảng hơn một năm đối với bậc cao đẳng, trong khi vào cuối khóa sinh viên phải bận rộn với việc học tập, thực tập và làm đề tài tốt nghiệp. Vậy để khuyến khích sinh viên đến với NCKH, cần thực hiện những giải pháp sau đây:

Một là, cần cải tiến chương trình học. Chương trình học hiện nay còn nặng về lý thuyết, chưa chú trọng đến thực hành, khối lượng những môn học không liên quan đến chuyên ngành chiếm tỷ lệ khá lớn. Ví dụ như ở ngành CNTT, trong năm đầu sinh viên chỉ được học vài môn cơ sở của chuyên ngành tin học. Với những kiến thức được cung cấp như vậy, cộng thêm đầu vào của sinh viên không cao sẽ rất khó đề cập đến việc NCKH từ đầu khóa.

Hai là, phải cải thiện trình độ ngoại ngữ của sinh viên. Ngoại ngữ là công cụ không thể thiếu cho quá trình học tập, nghiên cứu khoa học, giúp sinh viên tiếp cận các tài liệu nghiên cứu có giá trị đến từ các nền giáo dục, khoa học tiên tiến. Hiện nay qua thực tế giảng dạy sinh viên đầu khóa ngành Tin học, tôi nhận thấy đa số sinh viên rất yếu về ngoại ngữ, điều này cản trở rất lớn đến việc tiếp thu kiến thức, cập nhật tri thức của họ. Ví dụ, trong môn học “Kỹ thuật lập trình” dành cho ngành Khoa học máy tính, đại đa số sinh viên không hiểu các thông báo của chương trình biên dịch (bằng tiếng Anh), do đó họ không phát hiện ra lỗi của chương trình đang viết để chỉnh sửa.

Thứ ba, đẩy mạnh nhiều biện pháp khuyến khích sinh viên tham gia NCKH. Được xét đặc cách tốt nghiệp, không cần phải làm luận văn hay thi tốt nghiệp nếu sinh viên có công trình NCKH đạt chất lượng và áp dụng được vào thực tiễn, đó sẽ là động lực to lớn để nhiều sinh viên tham gia NCKH. Ví dụ, ở Hàn Quốc một sinh viên đại học nếu có bài báo khoa học được đăng ở các hội nghị hoặc tạp chí chuyên ngành thì họ được công nhận tốt nghiệp mà không phải bảo vệ luận văn. Chính vì lẽ đó, để khuyến khích sinh viên tham gia NCKH, Nhà trường cần thường xuyên tổ chức các cuộc thi sáng tạo, mang tính cạnh tranh cao trong thiết kế ứng dụng CNTT, đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật, đề tài NCKH vào cuộc sống, đồng thời khen thưởng xứng đáng những sinh viên tham gia NCKH đạt thành tích cao.

Thứ tư, cần có sự liên kết giữa Nhà trường và Doanh nghiệp. Sản phẩm có tính ứng dụng cao là điều kiện tiên quyết để sinh viên tiếp cận các công việc trong tương lai, đặc biệt là các sinh viên ngành Tin học. Để tạo ra sự tương tác giữa Nhà trường và Doanh nghiệp, chúng ta cần tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận các doanh nghiệp, nhà máy nhiều hơn. Qua thực tiễn, tôi tin rằng, các sinh viên sẽ có nhiều kiến thức và gợi mở những ý tưởng mới trong quá trình NCKH. Như vậy việc NCKH sẽ có được hai nguồn quan trọng: đầu vào là sự đồng ý và hỗ trợ kinh phí từ doanh nghiệp, đầu ra là công trình nghiên cứu mang tính ứng dụng thực tế.

Thứ năm, cần đưa môn Phương pháp nghiên cứu khoa học đến với sinh viên sớm hơn. Qua thực tế tại trường, việc NCKH là tổng hợp của nhiều yếu tố như: ý tưởng, phương pháp tiếp cận nghiên cứu, giải pháp thực hiện... Do vậy, cần trang bị kiến thức tổng quát về NCKH cho sinh viên ngay từ đầu, giúp các bạn có một cái nhìn toàn diện, nắm vững vấn đề và thực hiện một đề tài NCKH đúng trình tự.

3. Kết luận

Nghiên cứu khoa học là một quá trình dài, ở đó, mỗi sinh viên phải được trang bị nền tảng tri thức vững vàng, biết tìm hiểu và đào sâu kiến thức chuyên môn, thực hiện công việc nghiên cứu một cách khoa học, đúng quy trình... để mang lại một đề tài nghiên cứu khoa học vừa chặt chẽ về nội dung và đúng đắn về phương pháp. Để làm được như vậy, Nhà trường và sinh viên cần có một bước đột phá mới, phải trang bị kiến thức về NCKH và tạo môi trường NCKH cho sinh viên ngay từ những năm đầu của chương trình Đại học, Cao đẳng. Với phương pháp tiếp cận mới đòi hỏi phải có sự đồng thuận và hỗ trợ từ nhiều phía, trong đó Nhà trường đóng vai trò đầu tàu, định hướng cho sự thành công của cả quá trình đào tạo. Sinh viên là trọng tâm của quá trình đào tạo, được tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp các kiến thức cần thiết để thực hành nghiên cứu và hoàn thiện khả năng NCKH. Doanh nghiệp, công ty là đối tượng nghiên cứu, là đối tác để Nhà trường và sinh viên định hướng nghiên cứu, tạo ra những sản phẩm NCKH đúng với chuyên môn và phù hợp với yêu cầu phát triển xã hội hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. H. V. Hội. Gắn kết nghiên cứu khoa học sinh viên và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực. Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia. Năm 2010.
2. N. T. K. Anh (2014), Những khó khăn của sinh viên khi tham gia nghiên cứu khoa học, <http://www.nhandan.com.vn/giaoduc/tin-tuc/item/22501902-nhung-kho-khan-cua-sinh-vien-khi-tham-gia-nghien-cuu-khoa-hoc.html>.
3. Danh mục đề tài sinh viên, <http://dthu.edu.vn:8080/QLNCKH/vi/thong-tin-khoa-hoc/Cong-trinh-nghien-cuu/Sinh-vien-6/>.